

LIST HÀNG KHO BÌNH ĐỊNH - NHƠN HỘI LÔ 25												
Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (Ghi chú 60% hàng > 2 tấn)												
STT	Item	Tên hàng	Mã số	ĐVT	Khối lượng Net	KL Lỗi	Khối lượng Gross	Ngày	Kho	Ghi chú	Dày	Khổ
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050000100	Kg	2,400	0	2400	05/09/2018	Nhơn Hội		0.47	1200
2	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050000200	Kg	2,400	0	2,400	05/09/2018	Nhơn Hội		0.47	1200
3	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050000300	Kg	2,470	0	2,470	19/10/2018	Nhơn Hội		0.47	1200
4	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050010501	Kg	300	0	300	13/10/2018	Nhơn Hội		0.37	1200
5	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050011100	Kg	2,730	0	2,730	01/05/2019	Nhơn Hội		0.37	1200
6	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050025903	Kg	710	0	710	18/06/2019	Nhơn Hội		0.37	1200
7	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050026002	Kg	360	0	360	18/06/2019	Nhơn Hội		0.37	1200
8	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050026400	Kg	950	0	950	19/06/2019	Nhơn Hội		0.33	1200
9	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050026702	Kg	1,460	0	1,460	19/06/2019	Nhơn Hội		0.37	1200
10	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050031500	Kg	2,430	0	2,430	03/05/2019	Nhơn Hội		0.47	1219
11	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050031600	Kg	2,410	0	2,410	29/06/2019	Nhơn Hội		0.47	1219
12	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219050031700	Kg	2,680	0	2,680	29/06/2019	Nhơn Hội		0.47	1219
13	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060036101	Kg	430	0	430	08/07/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
14	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060036302	Kg	100	0	100	09/07/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
15	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060036402	Kg	460	0	460	11/07/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
16	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060071901	Kg	1,280	0	1,280	20/05/2019	Nhơn Hội		0.58	1200
17	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060072001	Kg	700	0	700	25/05/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
18	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060072202	Kg	730	0	730	24/05/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
19	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060072501	Kg	280	0	280	08/06/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
20	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060073101	Kg	350	0	350	13/06/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
21	A01000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060073902	Kg	160	0	160	14/06/2019	Nhơn Hội		0.48	1225
22	A06000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060082303	Kg	370	0	370	08/06/2019	Nhơn Hội		0.47	1200
23	A06000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060082503	Kg	330	0	330	13/06/2019	Nhơn Hội		0.27	1200
24	A06000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060082504	Kg	1,060	0	1,060	14/06/2019	Nhơn Hội		0.27	1200
25	A06000001	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	00940219060082602	Kg	4,310	0	4,310	03/07/2019	Nhơn Hội		0.47	1200
Tổng cộng					31,860	0	31,860					